

SOLUTIONS TO ENHANCE COOPERATION BETWEEN UNIVERSITIES AND ENTERPRISES IN HUMAN RESOURCES TRAINING IN VIETNAM

Pham Hong Quang, Nguyen Danh Nam*

Thai Nguyen University

ARTICLE INFO	ABSTRACT
<p>Received: 17/12/2022</p> <p>Revised: 24/02/2023</p> <p>Published: 24/02/2023</p>	<p>This paper analyzes the current state of cooperation between universities and enterprises in Vietnam through synthesizing national and international studies on this issue. The authors used the research method of secondary documents and the expert method to clearly identify the causes of the situation, evaluate a number of cooperation models between universities and enterprises in human resource training for country. Research results show that forms of cooperation between universities and businesses often focus on training and transferring human resources to businesses, in which developing a learning environment and promoting student mobility is the most common and effective form of the cooperation. Finally, the paper proposes some key solutions to strengthen the cooperation relationship between universities and enterprises, focusing on institutional solutions, improving cooperation efficiency, training program and syllabus renovation, exchange of lecturers and students, thereby contributing to improving the quality of human resource training, meeting the essential requirements of the labor market.</p>
<p>KEYWORDS</p> <p>Universities</p> <p>Enterprises</p> <p>University and enterprise cooperation</p> <p>Human resource training</p> <p>Cooperation models</p>	

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ DOANH NGHIỆP TRONG ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC Ở VIỆT NAM

Phạm Hồng Quang, Nguyễn Danh Nam*

Đại học Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận bài: 17/12/2022</p> <p>Ngày hoàn thiện: 24/02/2023</p> <p>Ngày đăng: 24/02/2023</p>	<p>Bài viết phân tích thực trạng hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay thông qua tổng hợp các nghiên cứu về vấn đề này ở trong và ngoài nước. Nhóm tác giả đã sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp và phương pháp chuyên gia để xác định rõ nguyên nhân của thực trạng, đánh giá một số mô hình hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước. Kết quả nghiên cứu cho thấy các hình thức hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp thường tập trung vào lĩnh vực đào tạo và chuyển giao nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, trong đó phát triển môi trường học tập và thúc đẩy khả năng lưu chuyển của sinh viên là hình thức hợp tác phổ biến và hiệu quả nhất. Cuối cùng, bài viết đề xuất các giải pháp then chốt nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp, trong đó tập trung vào các giải pháp mang tính thể chế, nâng cao hiệu quả hợp tác, đổi mới chương trình, trao đổi giảng viên và sinh viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.</p>
<p>TỪ KHÓA</p> <p>Trường đại học</p> <p>Doanh nghiệp</p> <p>Hợp tác trường đại học và doanh nghiệp</p> <p>Đào tạo nguồn nhân lực</p> <p>Mô hình hợp tác</p>	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7131>

* Corresponding author. Email: danhnam.nguyen@tnu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Mối quan hệ giữa trường đại học và doanh nghiệp, cung - cầu lao động giữ một vai trò hết sức quan trọng, tác động trực tiếp và gián tiếp đến quá trình phát triển kinh tế, mở ra các cơ hội cạnh tranh và hội nhập kinh tế thế giới. Trường đại học đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho xã hội và tổ chức các hoạt động đào tạo không vì mục tiêu lợi nhuận mà vì mục tiêu phát triển kinh tế, phúc lợi xã hội. Hiện nay, các trường đại học công lập ở Việt Nam vẫn nhận được sự hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cho các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực. Vì vậy, có thể thấy các doanh nghiệp hầu như không phải trả phí để được sử dụng nguồn nhân lực được đào tạo từ các trường đại học, trong khi đó, các trường đại học phải luôn hướng tới đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của xã hội [1] - [3]. Tuy nhiên, mối quan hệ này chưa phát huy được hết những giá trị mà nó mang lại đối với cả hai phía. Thực tế cho thấy, sinh viên tốt nghiệp tại nhiều trường đại học không đáp ứng được yêu cầu công việc do có sự khác biệt giữa kiến thức tại trường đại học và yêu cầu thực tế công việc của doanh nghiệp. Do đó, các doanh nghiệp thường phải đào tạo lại hoặc đào tạo thêm để nâng cao năng lực của người lao động mới được tuyển dụng từ các trường đại học [4], [5]. Điều này gây ra sự lãng phí về nguồn lực tài chính và thời gian, trong khi nếu doanh nghiệp hợp tác có hiệu quả với trường đại học thì những nội dung đào tạo đó sẽ được đưa ngay vào chương trình đào tạo [6] - [8]. Chính vì vậy, việc xây dựng mô hình gắn kết giữa các trường đại học với các doanh nghiệp là hướng đi phù hợp, mang tính tất yếu khách quan. Đây là bài toán kép, vừa giúp các trường đại học giải quyết vấn đề nan giải, khó khăn trong việc tìm đầu ra cho sinh viên tốt nghiệp, lại vừa giúp các doanh nghiệp tuyển dụng được nguồn nhân lực có chất lượng mà các trường đại học đào tạo để phục vụ quá trình phát triển.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp và phương pháp chuyên gia. Các kết quả nghiên cứu trình bày trong bài viết được phân tích qua quá trình đánh giá kết quả triển khai Dự án Phát triển giáo dục đại học theo định hướng nghề nghiệp - ứng dụng tại Việt Nam giai đoạn 2012-2015 và lan tỏa kết quả đạt được của Dự án ở giai đoạn tiếp theo. Phương pháp phỏng vấn sâu cũng được thực hiện đối với hàng chục chuyên gia giáo dục đến từ tám trường đại học được lựa chọn tham gia Dự án. Ngoài ra, tác giả bài viết đã thực hiện phỏng vấn trực tiếp với một số cán bộ quản lý đến từ các doanh nghiệp có quan hệ hợp tác với hai trường đại học thành viên của Đại học Thái Nguyên tham gia Dự án đó là Trường Đại học Nông Lâm và Trường Đại học Sư phạm. Các ý kiến trao đổi tại cuộc phỏng vấn được ghi chép, tổng hợp, phân tích trên cơ sở tham khảo thêm ý kiến từ các chuyên gia giáo dục trong nước, từ đó đưa ra một số giải pháp tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp ở Việt Nam. Một số nội dung trong bài viết có phân tích, đối sánh với các kết quả nghiên cứu trên thế giới về các mô hình hợp tác trường đại học và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực và phục vụ cộng đồng.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Thực trạng hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp

Sự liên kết chặt chẽ giữa trường đại học và doanh nghiệp là điều kiện đảm bảo cho sự tồn tại, phát triển và xuất phát từ lợi ích của cả hai phía. Các doanh nghiệp sẽ đóng vai trò là những nhà cung cấp thông tin để các cơ sở đào tạo nắm được nhu cầu của thị trường lao động, trường đại học có vai trò đặc biệt trong cung ứng nguồn lao động chất lượng cao cho doanh nghiệp [4], [5]. Việc hợp tác giúp doanh nghiệp có thể tiếp xúc với nhiều sinh viên, có điều kiện để theo dõi, đánh giá tác phong làm việc cũng như kiến thức và năng lực của sinh viên một cách chính xác. Qua đó, doanh nghiệp có hướng tuyển dụng, thu hút, lựa chọn nhân sự phù hợp và góp phần quảng bá hình ảnh của mình [3]. Hơn nữa, việc liên kết này còn hỗ trợ tuyển dụng nguồn nhân lực có chất lượng cho doanh nghiệp, do đó, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận những kết quả nghiên cứu cập nhật nhất, hiện đại nhất và có thể ứng dụng trong hoạt động sản xuất kinh

doanh của mình [4]. Đối với trường đại học, việc hợp tác với doanh nghiệp có ý nghĩa quan trọng trong thu hút nguồn tài trợ cho các hoạt động nghiên cứu, hoạt động đào tạo và công tác sinh viên nhờ mở rộng mối quan hệ với các đối tác uy tín. Sinh viên được trải nghiệm học tập qua các đợt thực tập, thực tế tại doanh nghiệp và tạo cơ hội cho sinh viên tiếp cận với những tri thức, công nghệ mới hiện đại, kỹ năng sử dụng các phòng thí nghiệm, thực hành tiên tiến và do đó kiến thức của sinh viên cũng được tăng cường qua các hoạt động hợp tác, liên kết với doanh nghiệp.

Như vậy, bản chất của mối quan hệ giữa trường đại học và doanh nghiệp là những giao dịch giữa các bên trong cùng hoạt động, lĩnh vực hoặc nghiên cứu nhằm hướng đến mục tiêu và lợi ích cho cả hai bên. Martino [6] và Scott [7] đã bổ sung những lợi ích mà quá trình hợp tác từ các trường đại học mang lại cho doanh nghiệp trong việc tiết kiệm chi phí, giảm thiểu rủi ro khi triển khai các kết quả nghiên cứu. Hơn nữa, các trường đại học tham gia hợp tác với doanh nghiệp còn tạo cơ hội để các cơ sở đào tạo nâng cao năng lực của giảng viên, tăng nguồn thu để tái đầu tư cho các hoạt động của nhà trường và tạo cơ hội cho sinh viên tiếp cận với các hoạt động thực tế tại doanh nghiệp; từ đó, giúp cải thiện công tác quản trị tại các trường đại học, giúp cải thiện năng lực đổi mới, sáng tạo tại doanh nghiệp [8]. Tuy nhiên, mối quan hệ này chưa thực sự phát triển so với tiềm năng vốn có và kỳ vọng của các bên liên quan do các rào cản phát sinh từ bên ngoài mối quan hệ mà bản thân các bên cũng không thể tự khắc phục và giải quyết được. Để thúc đẩy mối quan hệ này, cần phải có bên thứ ba làm cầu nối, tạo môi trường thuận lợi cho các bên cùng phát triển [9], [10].

Thực tế cho thấy ở Việt Nam hiện nay, đa phần các doanh nghiệp ít quan tâm đến hoạt động phối hợp với các trường đại học trong đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa (hiện chiếm trên 90% tổng số doanh nghiệp trong nước); trong khi các trường đại học rất mong muốn và luôn tìm kiếm các cơ hội hợp tác với doanh nghiệp trong hỗ trợ quá trình xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tuyển dụng nhân sự và đánh giá chương trình đào tạo. Do vậy, phần lớn doanh nghiệp ở Việt Nam tập trung vào hợp tác trong khâu tuyển dụng nhân lực, tức là giai đoạn cuối của quá trình đào tạo, họ tham gia vào các ngày hội việc làm..., chỉ một số ít doanh nghiệp tham gia vào các khâu khác của quá trình đào tạo như hỗ trợ xây dựng chương trình đào tạo (đặc biệt là chuẩn đầu ra), tham gia một số tiết giảng dạy, hỗ trợ học bổng, hỗ trợ địa điểm cho sinh viên thực tập, thực tế,... Đặc biệt, nhiều doanh nghiệp thiếu trách nhiệm xã hội, không “mặn mòi” trong việc tiếp nhận sinh viên từ các trường đại học tham gia các hoạt động thực hành, thực tế, thực tập,... tại doanh nghiệp. Điều này cũng gây khó khăn không nhỏ cho các trường đại học ở Việt Nam trong việc đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cung cấp cho xã hội.

Sự hợp tác giữa các trường đại học và các doanh nghiệp tư nhân và Nhà nước ở Việt Nam được các chuyên gia của Dự án Phát triển giáo dục đại học theo định hướng nghề nghiệp - ứng dụng tiến hành nghiên cứu khảo sát [11]. Theo các giảng viên, những loại hình phát triển nhất của hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp ở Việt Nam là: học tập suốt đời; hợp tác trong nghiên cứu và phát triển; xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo. Một kết quả khác của nghiên cứu này cho rằng sinh viên được xem như người hưởng lợi nhiều nhất từ hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp tái khẳng định kết quả này. Hợp tác trong nghiên cứu và phát triển cũng được xem như một hình thái phát triển tốt của hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp, cũng có thể do các cơ chế hỗ trợ liên quan đến lĩnh vực này phát triển tốt hơn, bao gồm phát triển các chính sách nghiên cứu và phát triển, những dịch vụ hỗ trợ trong trường đại học cũng hỗ trợ cho việc cộng tác nghiên cứu hoặc sự kiện kết nối giảng viên (nhà nghiên cứu) và doanh nhân.

Cho đến nay, chưa có nhiều quy định cụ thể về việc hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp ở Việt Nam (trừ một số quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng chương trình đào tạo, trong việc đảm bảo chất lượng có yêu cầu đặt ra hợp tác và phối hợp với doanh nghiệp trong đào tạo và đảm bảo chất lượng đào tạo). Về phía doanh nghiệp, hiện chưa có bất kỳ quy định nào mang tính bắt buộc hoặc đòi hỏi doanh nghiệp phải phối hợp với nhà trường trong đào tạo nguồn nhân lực, trừ một số tiêu chí đặt ra trong “trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp” có thể được doanh nghiệp vận dụng vào hợp tác với trường đại học.

Tại Việt Nam, các hình thức hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp thường tập trung vào lĩnh vực đào tạo và chuyển giao nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp. Việc hợp tác trong nghiên cứu và chuyển giao công nghệ chưa thực sự được quan tâm [1], [12]. Nghiên cứu thực tế cho thấy, việc hợp tác giữa một bộ phận trường đại học và doanh nghiệp ở Việt Nam chưa chặt chẽ, chỉ có 4% doanh nghiệp hợp tác với các trường đại học trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; 29% doanh nghiệp tham gia hội thảo, tọa đàm, giảng dạy ở các cơ sở đào tạo. Hầu hết mối liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp đều xuất phát từ nhu cầu ngắn hạn của doanh nghiệp chứ không phải chiến lược dài hạn. Qua phỏng vấn các chuyên gia, chúng tôi nhận thấy đối với các trường đại học khối ngành kỹ thuật - công nghệ, khối ngành kinh tế, khối ngành kinh doanh và quản lý thì mức độ hợp tác trong quá trình đào tạo chặt chẽ hơn, các doanh nghiệp tham gia vào nhiều khâu của quá trình đào tạo, thậm chí đặt hàng đào tạo với những yêu cầu cụ thể về chuẩn đầu ra của người học. Tuy nhiên, đối với các trường đại học khối ngành khoa học xã hội và nhân văn, khối ngành nghệ thuật, khối ngành đào tạo giáo viên,... việc đào tạo theo đặt hàng hoặc hợp tác trong quá trình đào tạo còn gặp nhiều khó khăn và mang tính hình thức. Đặc biệt, mối liên hệ giữa đào tạo nguồn nhân lực tại các nhà trường và việc tuyển dụng, sử dụng nguồn nhân lực tại các doanh nghiệp còn nhiều bất hợp lý, cần phải có sự nghiên cứu, đánh giá trên phạm vi toàn quốc. Thực tế sự xa rời giữa đào tạo trong trường đại học và làm việc tại doanh nghiệp cũng là một rào cản cho sự hợp tác giữa trường đại học với doanh nghiệp khi mà doanh nghiệp không thấy được lợi ích trực tiếp của sự hợp tác. Vì vậy, đây là một trong những vấn đề đặt ra với các trường đại học nhằm bám sát hơn với thực tế đời sống xã hội.

3.2. Kinh nghiệm một số mô hình hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp

Để thấy rõ được kết quả hợp tác, có thể phân nhóm các hình thức hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp. Nhóm “truyền thống” là nhóm có hai hình thức hợp tác căn bản giữa trường đại học và doanh nghiệp gồm: xây dựng kỹ năng thực hành cho sinh viên và tuyển dụng. Nhóm nghiên cứu và phát triển là nhóm có hai hình thức hợp tác liên quan đến công tác nghiên cứu và phát triển gồm: hợp tác nghiên cứu và phát triển; và thương mại hóa kết quả nghiên cứu và phát triển. Nhóm doanh nghiệp và trường đại học tham gia vào các hoạt động của nhau: (i) các hình thức có sự tác động tích cực từ phía doanh nghiệp vào các hoạt động của nhà trường gồm các hình thức: xác định chuẩn đầu ra, phát triển chương trình đào tạo; tham gia giảng dạy/ diễn thuyết; phát triển môi trường học tập hiện đại, sáng tạo; đánh giá chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo; (ii) các hình thức có sự tác động tích cực từ phía nhà trường đến hoạt động của doanh nghiệp: trải nghiệm môi trường làm việc tại doanh nghiệp; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của doanh nghiệp và (iii) có sự tác động của cả hai phía vào hoạt động của nhau: hình thức quản trị. Thực tế hiện nay có một số mô hình đào tạo có sự hợp tác giữa doanh nghiệp và trường đại học đã mang lại thành công như mô hình hợp tác giữa doanh nghiệp đóng tàu và trường đại học, qua đó doanh nghiệp đặt hàng đào tạo nguồn lực nhưng họ tham gia từ khâu xây dựng chương trình đào tạo đến việc hỗ trợ giảng viên, hỗ trợ học bổng, hướng dẫn thực hành và tiếp nhận sinh viên sau khi kết thúc khóa đào tạo. Mô hình hợp tác giữa Samsung Việt Nam tại Thái Nguyên và các trường trong hệ thống Đại học Thái Nguyên (điển hình là Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông) trong đào tạo cho đội ngũ nhân viên, công nhân của Samsung nhằm nâng cao kỹ năng, kiến thức, hoặc Samsung hỗ trợ cho các trường những phòng học hiện đại giúp đào tạo đội ngũ chất lượng cao. Công ty Wiha của Cộng hòa Liên bang Đức tại Thái Nguyên đã phối hợp với trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên, cấp học bổng và đặt hàng các chủ đề cho sinh viên tham gia nghiên cứu và hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các bài toán thực tế mà doanh nghiệp đang vướng. Ngoài ra, với sự hỗ trợ của Dự án Phát triển giáo dục đại học theo định hướng nghề nghiệp - ứng dụng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên cũng đã có hợp tác với các sở giáo dục và đào tạo, các trường phổ thông tư thục để đào tạo đội ngũ giáo viên có chất lượng cao, giáo viên giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh,... đáp ứng được các tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên giảng dạy tại các trường phổ thông.

Hình thức hợp tác phổ biến và hiệu quả nhất là phát triển môi trường học tập và thúc đẩy khả năng lưu chuyển của sinh viên. Hợp tác giữa nhà trường và cơ quan sử dụng lao động trong tổ chức các hoạt động thực hành, thực tập nghề nghiệp cho sinh viên là yếu tố quan trọng quyết định chất lượng đào tạo định hướng nghề nghiệp [13]. Vì vậy, các trường đại học ngày càng hoàn thiện trình độ tổ chức, quản lý hoạt động thực hành, thực tập nghề nghiệp. Nhiều nước trên thế giới yêu cầu các giáo sư phải tham gia với các doanh nghiệp, thậm chí, chủ các doanh nghiệp đồng thời là giáo sư của trường qua đó đảm bảo sự hợp tác giữa trường và doanh nghiệp chặt chẽ [14].

Phát triển chương trình đào tạo cũng là hình thức hợp tác phổ biến vì bản chất của chương trình đào tạo phải bắt nguồn từ khảo sát thị trường lao động, với sự tham gia của thế giới nghề nghiệp trong tất cả các khâu của phát triển chương trình đào tạo. Kết quả từ phỏng vấn sâu các chuyên gia cho thấy, trên thực tế, doanh nghiệp đã tham gia sâu vào tất cả các giai đoạn trong quá trình phát triển chương trình đào tạo. Hình thức doanh nghiệp tham gia giảng dạy/diễn thuyết trong trường đại học mặc dù có số lượng hạn chế do quy định về tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy ở trường đại học, nhưng được đánh giá là hình thức hợp tác rất hiệu quả [15], [16]. Kết quả này càng được khẳng định qua phần xác định yếu tố động lực thuộc về nguồn lực. Kết quả này là một gợi ý hữu ích trong việc định hướng tổ chức các hoạt động hợp tác trong tương lai [17]. Hình thức hợp tác trong tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ngày càng phổ biến nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp. Tuy nhiên, các doanh nghiệp hiện nay ở Việt Nam chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, nhu cầu về sử dụng lao động phổ thông đang chiếm tỷ lệ lớn. Do đó, nhu cầu hợp tác với trường đại học trong đào tạo nguồn nhân lực là chưa cao. Hơn nữa, một số doanh nghiệp lớn hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thường yêu cầu về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao mà nhiều trường đại học ở nước ta không đáp ứng được. Vì vậy, một số doanh nghiệp thành lập trường đại học để đào tạo nguồn nhân lực cho mình (như Trường Đại học FPT, Trường Đại học Phenikaa, Trường Đại học Văn Lang, Trường Đại học VinUni,...) hoặc tuyển dụng lao động từ các nước trên thế giới. Như vậy, có thể thấy đây là một trong những bất cập của giáo dục đại học trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.

3.3. Giải pháp tăng cường hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp

Để tăng cường hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp, chúng tôi đề xuất một số giải pháp sau đây:

Thứ nhất, Chính phủ cần có những quy định, chính sách mang tính ràng buộc và bắt buộc hơn nữa cho sự hợp tác giữa doanh nghiệp và nhà trường đặc biệt là về phía doanh nghiệp; chẳng hạn như việc phải trả phí để quay lại đầu tư cho các trường khi tham gia đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội và doanh nghiệp. Tạo những kênh kết nối giữa nhà trường và doanh nghiệp qua đó các doanh nghiệp đặt hàng, đưa ra yêu cầu về chất lượng, kiến thức, kỹ năng để các trường đào tạo như mục tiêu của dự án quốc tế Erasmus Motive và Lab-movie mà Đại học Thái Nguyên là một đối tác tham gia và cũng có sự tham gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tạo một diễn đàn kết nối giữa cung và cầu lao động từ các trường đại học; đây là một mô hình rất hay cần mở rộng.

Thứ hai, các doanh nghiệp cần nâng cao hiệu quả hoạt động; nâng cao hình ảnh và tạo uy tín trong xã hội; từ đó giúp doanh nghiệp phát triển/chuẩn bị nguồn nhân lực trong dài hạn. Mặc dù về mặt lý thuyết, trường đại học và doanh nghiệp là đối tác có vị thế ngang bằng nhau, và quan hệ hợp tác trường đại học và doanh nghiệp sẽ đem lại lợi ích cho cả hai bên, nhưng hiện nay, các lợi ích thực tế mà doanh nghiệp đạt được qua mối quan hệ hợp tác này chủ yếu là quảng bá hình ảnh, tạo uy tín trong xã hội. Các lợi ích quan trọng khác ít được đề cập tới, đó là: hợp tác với trường đại học giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, tăng cường lợi thế cạnh tranh trên thị trường; chủ động xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp; chuẩn bị nguồn nhân lực cho sự phát triển bền vững trong tương lai. Như vậy, trong mối quan hệ hợp tác này, doanh nghiệp dường như đang trở thành “nhà tài trợ” và ít nhận được lợi ích thiết thực. Ngoài ra, Chính phủ cần khuyến khích và tạo động lực để các doanh nghiệp thành lập các trường dạy nghề, trường đại học, viện nghiên cứu trong doanh nghiệp.

Thứ ba, các trường đại học cần nâng cao uy tín của mình với xã hội; nâng cao chất lượng đầu ra các chương trình đào tạo (chất lượng sinh viên tốt nghiệp, kết quả nghiên cứu khoa học); tăng nguồn thu cho các nhà trường; tăng thu nhập cho các giảng viên/nhà nghiên cứu; giảng viên/nhà nghiên cứu được động viên, khuyến khích làm việc trong môi trường học thuật gắn liền với thực tiễn; nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường do các chương trình đào tạo và giảng viên gắn kết với thực tiễn. Những lợi ích đối với trường đại học được công nhận nhiều nhất là sự hợp tác góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động; nâng cao thương hiệu và uy tín của nhà trường; tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên có cơ hội tiếp xúc, làm việc trong môi trường học thuật gắn kết với thực tiễn. Những lợi ích vật chất, tài chính từ mối quan hệ hợp tác như giúp nhà trường tăng nguồn thu tài chính và các nguồn lực vật chất; tăng thu nhập cho cán bộ, giảng viên trong nhà trường... hầu như không được đề cập đến. Trường đại học cần tiếp tục cải tiến chương trình đào tạo, đồng thời bằng những cách làm riêng xây dựng và mở rộng hợp tác với các doanh nghiệp nhằm phối hợp chặt chẽ hơn nữa cũng như chuyển đổi chương trình đào tạo bám sát yêu cầu thực tế đáp ứng đòi hỏi trực tiếp từ doanh nghiệp khi họ thấy có lợi ích sẽ tích cực hơn tham gia vào quá trình đào tạo [18].

Thứ tư, Chính phủ cần xây dựng hệ sinh thái kết hợp ba nhà: Nhà nước - Nhà trường và Nhà doanh nghiệp và phát huy vai trò của cộng đồng để thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Các nghiên cứu gần đây nhất chỉ ra rằng, ngoài những yếu tố trực tiếp thì hợp tác đại học - doanh nghiệp còn chịu tác động của những yếu tố khác từ nội bộ cũng như sức ép từ bên ngoài xã hội, chính quyền chi phối sự hình thành và phát triển của hoạt động hợp tác đại học - doanh nghiệp như chủ trương, chính sách nội bộ của các trường đại học, các doanh nghiệp, những đánh giá của xã hội về chất lượng, hiệu quả của dịch vụ, sản phẩm của các bên, đánh giá đóng góp xã hội của các tổ chức, chuyên gia, chính quyền,... [11], [12], [15]. Những yếu tố này tác động đến hiệu quả hoạt động của đại học - doanh nghiệp, đặc biệt trong thời đại thông tin truyền thông giữ vai trò hết sức quan trọng trong các hoạt động đời sống xã hội. Miễn thuế nhập khẩu máy móc thiết bị cho doanh nghiệp nếu có hoạt động hợp tác giảng dạy, giới thiệu công nghệ cho các trường đại học hoặc miễn thuế thu nhập cá nhân cho các nhân sự của doanh nghiệp tham gia giảng dạy/thuyết giảng tại trường đại học; miễn thuế giá trị gia tăng cho các hợp đồng nghiên cứu và phát triển giữa trường đại học và doanh nghiệp.

Ngoài ra, trường đại học cần thể hiện rõ trong sứ mạng, tầm nhìn, giá trị rằng: hợp tác với doanh nghiệp là một ưu tiên trong chiến lược phát triển của nhà trường, nhà trường luôn hoan nghênh và ủng hộ các hoạt động hợp tác. Với hành động này, một là, các doanh nghiệp đánh giá cao sự cam kết mạnh mẽ và tính tích cực của nhà trường trong hợp tác với doanh nghiệp, từ đó tin tưởng và yên tâm hơn khi tham gia vào các hoạt động hợp tác. Hai là, hệ thống giá trị trong kế hoạch chiến lược (nếu có giá trị liên quan tới hợp tác với doanh nghiệp) sẽ góp phần định hình những đặc điểm giá trị trong văn hóa của trường đại học. Đặc biệt, các nhà quản lý giáo dục đại học ở Việt Nam nhận thấy rằng, hầu hết các chính sách phát triển là chính sách hỗ trợ hợp tác nghiên cứu và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu, theo sau là các chính sách lưu động nhân viên và tiếp theo là các chính sách tài trợ với mức độ phát triển thấp hơn. Các chính sách phát triển kém nhất là chính sách khuyến khích hướng nghiệp học thuật. Các chính sách phát triển nhất là chính sách quy định các vị trí trợ giảng trong trường đại học cho doanh nhân. Tuy nhiên, các quy định của “giáo sư thực hành” là kém phát triển, tương tự như chính sách tuyển dụng tích cực hỗ trợ lưu động nhân viên từ doanh nghiệp cho các trường đại học và ngược lại.

Cuối cùng, cần phải có cơ cấu tổ chức và cách thức tiếp cận mới trong mối quan hệ hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp. Trước hết, cần có các cơ quan bên ngoài trường đại học dành cho hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp như: vườn ươm để phát triển các doanh nghiệp mới; công viên khoa học/khu công nghệ dành cho sự phát triển của các doanh nghiệp ứng dụng khoa học; các trung tâm đổi mới nhằm phát triển sự hợp tác với các doanh nghiệp ứng dụng khoa học; tuyển dụng các chuyên gia trong doanh nghiệp cho các vị trí chuyển giao tri thức. Tiếp theo đó, cần có các cơ quan bên trong trường đại học dành cho hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp như: văn phòng hướng nghiệp trong trường đại học; các trung tâm (nội bộ) trong

trường đại học dành cho hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp; mạng lưới cựu sinh viên. Đặc biệt, cần có cơ chế quản trị lẫn nhau, đó là sự hiện diện của doanh nhân trong hội đồng trường/quản trị của trường đại học; sự hiện diện của các giảng viên trong hội đồng công ty; có thành viên của hội đồng trường/quản trị, phó hiệu trưởng trường đại học phụ trách hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp. Ngoài ra, cần có các dịch vụ hỗ trợ cho việc hợp tác nghiên cứu và thương mại hóa kết quả nghiên cứu của trường đại học.

4. Kết luận

Tóm lại, xét về khía cạnh chức năng và nhiệm vụ, sứ mệnh của trường đại học là “đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội” và phải gắn chất lượng đầu ra của sinh viên với yêu cầu và nhu cầu của xã hội nói chung và doanh nghiệp nói riêng thì bên có lợi nhất là trường đại học, vì vậy trường đại học phải là đối tác khởi xướng của việc hợp tác, nhưng thực tế hiện nay các trường chưa thể hiện được vai trò này của mình. Về phía doanh nghiệp, sứ mệnh của họ là sản xuất - kinh doanh, vì vậy việc hợp tác với các trường đại học là một phần tác động, đóng góp và việc cải thiện năng lực nhưng đây không phải là điều tất yếu và buộc phải làm. Do đó, doanh nghiệp cần được tạo niềm tin vào sự hợp tác qua những lợi ích mà họ đạt được sau quá trình hợp tác. Ngoài ra, bên thứ ba sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy doanh nghiệp và trường đại học tiến đến gần nhau hơn cùng với các cơ chế, chính sách tạo nền tảng cho hoạt động hợp tác này.

Nghiên cứu cũng cho thấy hai đối tác quan trọng và chủ yếu trong mối quan hệ hợp tác này là doanh nghiệp và trường đại học đang có một “khoảng trống”. Kết quả khảo sát từ nhóm nghiên cứu chỉ ra rằng “khoảng trống” này không có ý nghĩa về mặt địa lý mà chính là các rào cản về tính chủ động trong hợp tác và sự thiếu thông tin lẫn nhau. Do đó, để lấp đầy “khoảng trống” này, các bên tham gia trực tiếp cần tích cực thể hiện rõ vai trò của mình, trong đó có trách nhiệm đối với xã hội. Vì vậy, nghiên cứu về vai trò của sự hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp giúp các nhà hoạch định chính sách, nhà quản lý đưa ra những chính sách giúp thúc đẩy mối quan hệ này trở nên gắn kết hơn, từ đó các trường đại học xây dựng các chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội, đặc biệt là đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, phục vụ sự phát triển của doanh nghiệp trong bối cảnh mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] V. T. Dinh, “University-enterprise cooperation in the world and some suggestions for Vietnam,” (in Vietnamese), *VNU Journal of Science: Economics and Business*, vol. 32, no. 4, pp. 69-80, 2016.
- [2] D. T. Le, “Strengthening the link between universities and enterprises in human resource training in Vietnam,” *Proceedings of the National Conference “Human resource needs for development in the context of the Fourth Industrial Revolution and the responses of higher education in Vietnam*. Ho Chi Minh City Economic Publishing House, 2018, pp. 398-405.
- [3] D. L. Nguyen, “The connection between universities and enterprises in human resource training for socio-economic development in Vietnam,” *Journal of Development and Integration*, vol. 22, pp. 82-87, 2015.
- [4] T. M. H. Trinh, “Training links between universities and enterprises in Vietnam,” (in Vietnamese), *VNU Journal of Science: Economic - Law*, vol. 24, pp. 30-34, 2008.
- [5] T. D. Vu, “Some solutions to strengthen training links between universities and businesses,” *Journal of Political Theory*, vol. 25, pp. 56-60, 2016.
- [6] J. Martino, “The role of university research institutes in technology transfer,” *Industry and Higher Education*, vol. 10, pp. 316-320, 1996.
- [7] N. Scott, “Strategy for activating university research-8,” *Technological Forecasting and Social Change*, vol. 57, pp. 127-231, 1998.
- [8] K. Koschatzky and T. Stahlecker, “New forms of strategic research collaboration between firms and universities in the German research system,” *International Journal of Technology Transfer and Commercialization*, vol. 9, pp. 94-110, 2010.
- [9] H. Etzkowitz, “Technology transfer: The second academic revolution,” *Technology Access Report*, vol. 6, pp. 7-9, 1993.

-
- [10] J. Howells, "Industry-academic links in research and innovation: A national and regional development perspective," *Regional Studies*, vol. 20, pp. 472-476, 1986.
- [11] D. Todd, G. M. Victoria, and S. Peter, "The university's perspective on university-enterprise cooperation in Vietnam," (in Vietnamese), Project on Profession-Oriented Higher Education in Vietnam, Ministry of Education and Training, 2015.
- [12] H. T. Pham, "Links between universities, research institutes and enterprises in science and technology activities," (in Vietnamese), *Journal Science and Technology Policies and Management*, vol. 6, no. 1, pp. 25-37, 2017.
- [13] C. L. Le, *Assessing the impact of employer requirements on university training programs in economics* (in Vietnamese). Hanoi National University Publishing House, 2018.
- [14] A. Gibert and L. Dooley, "University-industry collaboration: Grafting the entrepreneurial paradigm onto academic structures," *European International of Innovation Management*, vol. 10, no. 3, pp. 316-332, 2007.
- [15] T. T. Nguyen and T. K. P. Bui, "Promote cooperation between universities and businesses," (in Vietnamese), *Journal of International Economics and Management*, vol. 93, pp. 56-62, 2017.
- [16] T. T. P. Pham, "Methods of cooperation between training institutions and enterprises in training tourism students to meet integration needs," (in Vietnamese), *Journal of Science and Technology Development*, vol. 19, no. X5-2006, pp. 120-126, 2016.
- [17] T. T. T. Pham, T. T. Bui, T. T. T. Nguyen, and T. H. Hoang, "Promoting linkages between schools and businesses: a case study at the University of Economics - Hue University," (in Vietnamese), *Science Journal of Hue University*, vol. 128, no. 5A, pp. 79-91, 2019.
- [18] X. N. Phung, "Training model associated with the needs of businesses in Vietnam today," (in Vietnamese), *VNU Journal of Science: Economics and Business*, vol. 25, pp. 1-8, 2009.